

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **40/2020/HS-ST**
Ngày 21/7/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ Tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Thanh Phong**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Võ Hoàng Ân**

2/ Ông **Phan Thanh Tùng**

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà **Trần Thị Huyền Trang** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:
Bà **Trần Thị Tuyết Minh** - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 7 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 34/2020/HS-ST ngày 05 tháng 6 năm 2020, về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Phạm H V, sinh năm 1989 tại Bạc Liêu; Nơi cư trú: ấp 5, xã PTT, TX, GR, tỉnh BL; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Tài xế; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông Phạm Văn Q (chết) và bà Mai Thị T, sinh năm 1965; Vợ tên Nguyễn Tuyết Tr; sinh năm 1989 và có 01 người con sinh năm 2015; Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo được cho tại ngoại để điều tra, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

1/ Chị **Tạ Thị Mỹ K**, sinh năm 1978 (đã chết)

Người đại diện hợp pháp cho gia đình người bị hại: Chị **Tạ Thị Mỹ H**, sinh năm 1973 (chị ruột bị hại) (có mặt).

Trú tại: ấp 7 X, xã ĐH, huyện AM, KG

2/ Anh **Trần Kim T1**, sinh năm 1979 (vắng mặt)

Trú tại: ấp AK, xã MH, huyện CT-KG

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông **Nguyễn Văn Tr1**, sinh năm 1972 (có mặt)

Trú tại: ấp 1B, xã PTT A, huyện PL, BL

Người làm chứng:

1/ Anh **Lâm Chí H1**, sinh năm 1982 (vắng mặt)

Trú tại: ấp PT, xã PL, huyện PL, BL

2/ Anh **Nguyễn Chí H2**, sinh năm 2000 (vắng mặt)

Trú tại: ấp 1B, xã PTT A, huyện PL, BL

3/ Ông **Nguyễn Ngọc V1**, sinh năm 1968 (vắng mặt)

Trú tại: KP. MP, TT. ML, CT, KG

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 40 phút, ngày 29 tháng 01 năm 2020 Phạm H V, điều khiển xe ô tô biển kiểm soát số 94C – 042.52 lưu thông theo hướng thị trấn Minh Lương đi xã Minh Hòa, trên xe có chở Nguyễn Chí H2, cư trú ấp 1B, xã PTT A, huyện PL, tỉnh BL ngồi giữa và Lâm Chí H1, cư trú ấp PT, xã PL, huyện PL, BL ngồi cặp cửa bên trái (bên lờ). Khi V1 điều khiển xe ô tô đến đoạn quốc lộ 61 thuộc ấp Bình Lợi, xã Minh Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang, V1 phát hiện phía trước cùng chiều có một chiếc xe ô tô loại 04 chỗ màu trắng (không xác định được biển kiểm soát) đang chạy. Thấy vậy, V1 liền bấm còi, mở đèn xin vượt xe ô tô 04 chỗ cùng chiều, khi V1 vượt lên gần song song với xe ô tô con, xe của V1 lấn toàn bộ bên phần đường bên trái lúc này xe mô tô biển kiểm soát số 68B1-025.89 do bà Tạ Thị Mỹ K điều khiển theo hướng ngược lại (xã Minh Hòa đi thị trấn Minh Lương), phía sau có chở ông Trần Kim T1. Nhận thấy xe ô tô ngược chiều đi lấn đường và khoảng cách quá gần nên bà K đạp thắng gấp làm xe chao đảo và ngã xuống đường, xe mô tô và Trần Kim T1 ngã vào lề, còn bà K ngã xuống đường cách lề phải khoảng 01 mét thì bị xe của V1 cán qua đầu. V1 chạy một đoạn khoảng 50 mét thì dừng lại và đến Công an xã Minh Hòa đầu thú. Hậu quả, chị Tạ Thị Mỹ K chết tại chỗ.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; khắc phục hậu quả cho bị hại, phía bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số: 80/KL-KTHS ngày 25 tháng 2 năm 2020 của phòng Kỹ thuật hình sự tỉnh Kiên Giang kết luận: Chị Tạ Thị Mỹ K, sinh năm 1978 trú tại ấp TK, xã TX, huyện TL, CT kết luận:

- Dập rách phức tạp da vùng đầu và mặt, gãy phức tạp các xương vùng mặt. Mặt biến dạng.

- Vỡ phức tạp xương hộp sọ, dập não, thoát mắt gần hết mô não.

- Nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông đường bộ xảy ra xảy ra ngày 29/01/2020 tại quốc lộ 61 thuộc ấp Bình Lợi, xã Minh Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang, thể hiện:

- Chọn hướng UBND xã Minh Hòa đi thị trấn Minh Lương làm hướng chuẩn để đo các dấu vết vào mép đường bên phải.

- Mặt đường rộng 7,00m, mặt nhựa rỗ rề, ở giữa lộ có vạch sơn kẻ trắng đứt quãng, lấy tâm vạch sơn màu trắng đứt quãng làm chuẩn đo được phần lộ phía bên phải hướng đi thị trấn Minh Lương rộng 3,45m, đường không biển báo, thông thoát, không chướng ngại vật che khuất tầm nhìn.

- Vết cày dài (1) 1,37m, điểm đầu vết cày cách lề phải 1,17m, cách trục bánh sau bên trái xe ô tô tải 77m, điểm cuối vết cày cách lề phải 0,97m, dấu vết cày có chiều hướng đi về thị trấn Minh Lương.

- Vết cày dài (2) 0,39m, điểm đầu vết cày cách lề phải 0,57m, cách điểm cuối vết cày dài 1,37m một khoảng 0,65m, điểm cuối vết cày cách lề phải 0,50m, dấu vết cày có chiều hướng đi về thị trấn Minh Lương.

- Vết cày dài (3) 0,23m, điểm đầu vết cày cách lề phải 1,10m, cách điểm cuối vết cày dài 0,39m một khoảng 0,69m, điểm cuối vết cày cách lề phải 1,03m dấu vết cày có chiều hướng về thị trấn Minh Lương.

- Vết cày (4) dài 0,44m, điểm đầu vết cày cách lề phải 0,95m, cách điểm cuối vết cày dài 0,23m một khoảng 0,67m, điểm cuối vết cày cách lề phải 0,97m, dấu vết cày có chiều hướng về thị trấn Minh Lương.

- Vết cày (5) dài 0,17, điểm đầu vết cày cách lề phải 0,95m cách điểm cuối vết cày dài 0,44m một khoảng 0,37m, điểm cuối vết cày cách lề phải 0,45m, đầu vết cày có chiều hướng về thị trấn Minh Lương.

- Vết cày (6) dài 0,07m, điểm đầu vết cày cách lề phải 0,90m cách điểm cuối vết cày dài 0,17m một khoảng 0,65m, điểm cuối vết cày cách lề phải 0,85m đầu vết cày có chiều hướng về thị trấn Minh Lương.

- Vết cày (7) dài 0,06m, điểm đầu vết cày cách lề phải 0,8m cách điểm cuối vết cày dài 0,07m một khoảng 0,57m, điểm cuối vết cày cách lề phải 0,77m, đầu vết cày có chiều hướng về thị trấn Minh Lương.

- Vết cày (8) phát hiện phía dưới bánh sau xe mô tô biển kiểm soát số 68B1 – 025.89 điểm đầu vết cày cách lề phải 0,20m cách điểm cuối vết cày dài 0,06m một khoảng 0,60m, điểm cuối cách lề phải 0,18m, đầu vết cày có chiều hướng về thị trấn Minh Lương.

- Vết cày dài 0,13m, điểm đầu vết cày cách lề phải 0,06m cách điểm cuối vết cày (số 8) một khoảng 0,17m, điểm cuối vết cày nằm ngay lề phải phía dưới góc chân trước bên trái xe mô tô biển kiểm soát số 68B1 – 025.89.

Tử thi chị Tạ Thị Mỹ K nằm úp, đầu tử thi hướng về UBND xã Minh Hòa, cách lề phải 1,00m, cách trục bánh sau xe mô tô 1,20m, chân tử thi hướng về thị trấn Minh Lương.

- Xe ô tô tải biển kiểm soát số 94C – 042.52 đang trong tình trạng hoạt động, bật đèn nhan phải, đỗ bên lề đường, đầu xe hướng về xã Minh Hòa, đuôi xe hướng về phía thị trấn Minh Lương, trục bánh xe trước bên trái cách kẻ đường 1,10m, trục bánh xe sau bên trái cách vạch kẻ đường 1,20m.

- Xe mô tô biển kiểm soát số 68B1-025.89 trong tình trạng không hoạt động ngã sang trái, đầu xe nằm phía ngoài lề phải, đuôi xe hướng về lề trái, trục bánh xe trước cách lề phải 0,80m, trục bánh xe sau cách lề phải 0,40m, cách cột điện số 465mp/176 là 23m.

Tại bản kết luận giám định số: 85/KL-KTHS ngày 24 tháng 2 năm 2020 của phòng Kỹ thuật hình sự tỉnh Kiên Giang kết luận: Dung dịch máu chứa trong ống nghiệm của nạn nhân chị Tạ Thị Mỹ K, sinh năm 1978 trú tại ấp TK, xã TX, huyện TL, CT có chứa thành phần Ethanol (cồn), nồng độ 144,0mg/100ml máu.

Về vật chứng trong vụ án gồm: 01 xe ô tô nhãn hiệu ISUZU, biển kiểm soát số 94C-042.52; Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ cấp cho xe ô tô biển kiểm soát số 94C-

042.52; giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô cấp ngày 21/8/2018 cho Nguyễn Văn Tr1 (đã trả lại cho chủ xe); 01 xe mô tô biển kiểm soát số 68B1-025.89 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát số 68B1-025.89 cấp ngày 9 tháng 8 năm 2011 cho Tống Thị Kim Q (trả lại cho chủ xe); 01 giấy phép lái xe hạng C số 960102003337 có giá trị đến ngày 02/07/2024 cho Phạm H V (đang nhập kho vật chứng).

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện chủ xe ông Nguyễn Văn Tr1 đã bồi thường cho gia đình nạn nhân chị Tạ Thị Mỹ K số T1 150.000.000 đồng, bị cáo V1 bồi thường cho gia đình nạn nhân số tiền 70.000.000 đồng, tổng số tiền 220.000.000 đồng. Phía gia đình nạn nhân không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị trả 01 giấy phép lái xe hạng C số 960102003337 có giá trị đến ngày 02/07/2024 cho Phạm H V.

- Đối với nạn nhân chị Tạ Thị Mỹ K khi tham gia điều khiển phương tiện giao thông đường bộ có sử dụng rượu bia vượt quá mức cho phép và chị K không có giấy phép lái xe theo quy định. Tuy nhiên, do chị Tạ Thị Mỹ K đã chết nên không xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số: 37/CT-VKS-CT ngày 05/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Phạm H V về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Phạm H V phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Phạm H V** từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 03 năm.

Về biện pháp tư pháp đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử trả lại cho Phạm H V 01 giấy phép lái xe hạng C, số 960102003337 có giá trị đến ngày 02/7/2024 tên Phạm H V.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho gia đình người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành.

Bị cáo được nói lời nói sau cùng, bị cáo thành thật xin lỗi gia đình người bị hại, bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay KH1 nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T1 hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, thể hiện: Vào khoảng 13 giờ, ngày 29/01/2020 được sự điều động của chủ xe, Phạm H V điều khiển xe ô tô mang biển số kiểm soát 94C-042.52 đi từ huyện Vĩnh Thuận đi đến tỉnh Vĩnh Long để giao tôm cho khách. Đến khoảng 14 giờ 40 phút cùng ngày khi V1 điều khiển xe đến ấp Bình Lợi, xã Minh Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang thì V1 điều khiển cho xe chạy lấn sang phần đường bên trái để vượt lên xe ô tô 04 chỗ cùng chiều. Cùng lúc này xe mô tô mang biển số 68B1-025.89 do chị Tạ Thị Mỹ K chở phía sau anh Trần Kim T1 đang chạy ngược chiều đến. Do thấy xe V1 chạy lấn hết đường bên trái nên chị K đạp thắng gấp làm xe ngã, chị K văng xuống đường, xe V1 chạy cán qua đầu chị K. Tai nạn xảy ra làm cho chị K chết tại chỗ do chấn thương sọ não, còn anh T1 khoogn bị thương tích gì.

Đối chiếu tại khoản 2 Điều 14 luật Giao thông đường bộ thì “Xe xin vượt chỉ được vượt khi không có chướng ngại vật phía trước, không có xe chạy ngược chiều trong đoạn đường xe định vượt...”, đồng thời căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự thì “Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: a) *Làm chết người*;... Như vậy, hành vi điều khiển xe vượt lên xe cùng chiều không đúng quy định, gây ra tai nạn giao thông làm cho 01 người

chết của bị cáo V1 đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” như đã viện dẫn nêu trên.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi đã gây ảnh hưởng đến sự an toàn của hoạt động giao thông đường bộ và gây ra hậu quả nghiêm trọng làm cho một người bị tử vong. Bản thân bị cáo nhận thức được hành vi điều khiển xe vượt lên xe cùng chiều khi đang có xe chạy ngược chiều đến là sai quy định và vi phạm vào khoản 2 Điều 14 Luật giao thông đường bộ. Thế nhưng chỉ vì chủ quan và cho rằng hậu quả sẽ không xảy ra nên khi nhìn thấy phía trước xe bị cáo có xe ô tô đang chạy cùng chiều bị cáo liền cho xe chạy lấn sang phần đường bên trái để vượt lên phía trước dẫn đến không kiểm soát được tai lái đụng vào xe chị K chở phía sau anh T1 đang chạy ngược chiều lại, hậu quả từ hành vi sai phạm của bị cáo đã làm cho chị K tử vong tại chỗ do chấn thương sọ não. Từ việc không chấp hành nghiêm luật giao thông đường bộ của bị cáo đã làm cho gia đình người bị hại phải mất đi một người thân đây là tổn thất lớn về mặt tinh thần mà gia đình người bị hại phải gánh chịu. Với hành vi phạm tội của bị cáo, HĐXX nghị án tH2 luận cần có mức án tương xứng để răn đe, giáo dục bị cáo, đồng thời cũng hằm ngăn ngừa chung cho xã hội.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng được quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Xét về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân bị cáo tốt không có tiền án, tiền sự; sau khi phạm tội bị cáo đã đến Công an đầu thú và đã tích cực cùng với chủ xe khắc phục xong toàn bộ hậu quả cho gia đình người bị hại và tại phiên tòa người đại diện hợp pháp cho gia đình người bị hại chị H cũng xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, đối cH1 theo nghị Quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì bị cáo có đủ điều kiện để được áp dụng thêm Điều 65 Bộ luật hình sự, không cần thiết phải tách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà để cho bị cáo tự thân học tập, cải tạo giáo dục tại địa phương cũng là phù hợp.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc định tội danh, khung hình phạt cũng như việc áp dụng các điều luật để xử lý vụ án là có căn cứ pháp luật nên HĐXX ghi nhận để xem xét.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

6.1 Sau khi xảy ra tai nạn bị cáo đã tích cực cùng với chủ xe khắc phục xong số tiền 220.000.000 đồng cho gia đình người bị hại nên tại phiên tòa người đại diện hợp pháp cho gia đình người bị hại chị Tạ Thị Mỹ H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường bất kỳ khoản tiền nào thêm nên HĐXX không xem xét.

6.2 Đối với người bị hại anh Trần Kim T1 chỉ bị say sát nhẹ và do anh T1 không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì cho anh nên HĐXX không xem xét.

6.3 Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn Tr1 không có ý kiến hay yêu cầu gì đối với bị cáo nên HĐXX không xem xét.

[7] Về đánh giá vật chứng, xử lý vật chứng: Đối với 01 giấy phép lái xe hạng C, số 960102003337 có giá trị đến ngày 02/7/2024 tên Phạm H V cần xử trả lại cho bị cáo V1 là phù hợp.

[8] Về án phí: Xử buộc bị cáo phải có nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Phạm H V phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo **Phạm H V 01** (một) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **02** (hai) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phạm H V cho Ủy ban nhân dân xã PTT, TX, GR, tỉnh BL giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

Về biện pháp tư pháp áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử trả lại cho bị cáo Phạm H V 01 giấy phép lái xe hạng C, số 9601020033337 có giá trị đến ngày 02/7/2024 tên Phạm H V.

Vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đang quản lý theo quyết định chuyển giao vật chứng số: 20/QĐ-VKS-CT ngày 03/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành.

Về áp phí áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Xử buộc bị cáo Phạm H V phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho gia đình người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Công An huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Bị cáo; bị hại, NĐDHPCGĐBH và NLQ;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ Tọa phiên Tòa

Nguyễn Thanh Phong